

# MELAB BILE ESCULIN AGAR

## MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

MELAB Bile Esculin Agar được sử dụng để phân lập và phân biệt *Enterococci*.

## NGUYÊN LÝ

MELAB Bile Esculin Agar là môi trường phân biệt khả năng thủy phân esculin của vi khuẩn. *Enterococci* thủy phân esculin thành esculetin và dextrose. Sản phẩm thủy phân sẽ phản ứng với muối sắt có trong môi trường và làm đổi màu của môi trường thành màu nâu đậm tới đen.

## THÀNH PHẦN BỘ KIT

Ống nhựa trong suốt có nút xoáy vặn chặt chứa môi trường dùng sẵn:

Mã sản phẩm	Nội dung
P901421	Hộp 10 đĩa 90mm (2x5)

## CÔNG THỨC

Thành phần	gm/l
Peptone	14.0
Bile salts	15.0
Ferric citrate	0.5
Aesculin	1.0
Agar	14.0
pH 7.1 ± 0.2 ở 25°C	

\*Công thức này có thể thay đổi tùy thuộc vào tiêu chuẩn thực hiện yêu cầu.

## THIẾT BỊ YÊU CẦU

Tủ ấm

Tủ ATSH cấp 2

## CHÚ Ý VÀ CẢNH CÁO

- Dùng cho chẩn đoán in vitro và kiểm tra chất lượng vi sinh.
- Chỉ dùng bởi người có đủ chuyên môn trong phòng thí nghiệm.
- Sản phẩm có chứa các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật. Do đó, khuyến cáo xử lý các sản phẩm này như là sản phẩm có khả năng lây nhiễm, và có các biện pháp phòng ngừa như với phòng ngừa các sản phẩm máu thông thường. Không được nuốt, hít vào hoặc để tiếp xúc với da.

- Tất cả các mẫu xét nghiệm phải được coi là mẫu nhiễm khuẩn và được xử lý thích hợp. Cần tuân thủ kỹ thuật vô khuẩn và các biện pháp phòng ngừa để xử lý các vi khuẩn thực hiện. Tham khảo “CLSI M29-A Protection of Laboratory Workers From occupationally Acquired Infections; Approved Guideline- Current Revision”.
- Không sử dụng môi trường này như là vật tư hoặc nguyên liệu cho sản xuất.
- Không được sử dụng đĩa đã hết hạn sử dụng.
- Không được sử dụng sản phẩm nếu màng đóng gói đã bị tổn hại trước đó.
- Không được sử dụng những đĩa đã bị nhiễm hoặc đĩa đã quá khô.
- Dữ liệu hiệu quả nuôi cấy được chỉ rõ trong hướng dẫn sử dụng này. Bất kỳ sự thay đổi quy trình thực hiện nào có thể ảnh hưởng tới kết quả.
- Đọc, giải thích kết quả xét nghiệm cần được xem xét từ tiền sử bệnh nhân, nguồn gốc mẫu bệnh phẩm, hình thái khuẩn

## ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN

- Bảo quản đĩa thạch trong gói màng bán thấm Cellophane, bên trong hộp giấy. Nhiệt độ bảo quản từ 2 – 8°C, tránh ánh sáng trực tiếp cho tới hết hạn sử dụng. Đĩa thạch sau khi được lấy ra khỏi màng có thể dùng trong 1 tuần tiếp theo ở cùng điều kiện bảo quản. Lưu ý bảo quản vô trùng.
- Các dấu hiệu của sản phẩm hư hỏng: thạch bị co, vỡ, chảy nước từ bên trong môi trường, biến đổi màu sắc, nhiễm. Sản phẩm nhạy cảm với ánh sáng và nhiệt độ do đó cần kiểm soát ánh sáng, quá nhiệt, độ ẩm cao, đông đá.

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Cấy vi khuẩn cần xác định vào môi trường, nuôi ủ ở 35±2°C, ở điều kiện hiếu khí và quan sát sự phát triển sau 18 – 24 giờ.

## ĐỌC KẾT QUẢ

Sau khi nuôi ủ vi khuẩn phát triển, môi trường có màu đen cho thấy có sự thủy phân esculin.

## KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Chủng vi sinh vật	Điều kiện nuôi ủ	Kết quả mong đợi
<i>Enterococcus faecalis</i> ATCC 29212	18-24h, 35°C, hiếu khí	Phát triển tốt, môi trường xung quanh khuẩn lạc màu đen
<i>Streptococcus pyogenes</i> ATCC 19615	18-24h, 35°C, hiếu khí	Không phát triển

## LOẠI BỎ RÁC THẢI

- Các môi trường không sử dụng có thể được xem như rác thải không nguy hiểm và loại bỏ theo quy định. Loại bỏ tất cả các môi trường đã sử dụng theo quy trình cho các sản phẩm nhiễm trùng hoặc tiềm ẩn gây nhiễm
- Trách nhiệm của mỗi phòng xét nghiệm là xử lý và loại bỏ rác thải và nước thải theo quy định.